

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 18 THÁNG 12 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	44.388,659	2.056.882	28.800	36.000
2	Pmax (MW)	2278,9	551,3	1,200	1,500
3	Pmin (MW)	1733,1	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 18/12/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	18-12-25	08h00	18-12-25	18h00	XNLDTN (CS1) XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tráng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sượt và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngát. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	18-12-25	18h00	18-12-25	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Biên	Trạm 110kV Tân Biên	- Kiểm tra định kỳ đem các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đem các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	18-12-25	19h00	18-12-25	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ đem các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đem các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	18-12-25	08h00	18-12-25	11h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thanh Đức.	Trạm 110kV Thanh Đức.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	18-12-25	18h00	18-12-25	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thanh Đức.	Trạm 110kV Thanh Đức.	Kiểm tra định kỳ đem các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đem các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	18-12-25	07h00	18-12-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Dầu	Từ trụ 84 đến trụ 102	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	18-12-25	07h00	18-12-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bàu Đôn - 171 Thanh Đức, 172 Thanh Đức - 174 tây Ninh	Từ trụ 88A đến trụ 88A/25	Rong cành, mé nhánh và chặt ngọn cây	Phát quang hành lang an toàn lưới điện 110kv	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 98/1 Nước Đá Bàu Gò tuyến 476BC	Trạm 250kVA trụ 98/1 Nước Đá Bàu Gò tuyến 476BC	Thu hồi hệ thống đo đem gián tiếp hạ áp Bàu Gò 2 thuộc trạm 250kVA trụ 98/1 Nước Đá Bàu Gò tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	5	Khách hàng Doanh nghiệp tư nhân Ngọc Sơn	Cắt 2CB và 3FCO và tháo 3 hotline trụ 98/1 trạm 250kV Nước Đá Bàu Gò tuyến 476BC	1	0,0129	0,0000	0,0005	0,0000	0,171	1.543	
2	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/1 đến trụ 104/29/57 Trực điện Bến Cầu tuyến 479BC	Từ trụ 104/1 đến trụ 104/29/57 nhánh rẽ 22kV Trực điện Bến Cầu tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, đo điện trở đất từ trụ 104/1 đến trụ 104/29/57 nhánh rẽ 22kV Trực điện Bến Cầu tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, đo điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/16B đến trụ 104/16B/6 Thị Trấn 4 tuyến 479BC	Từ trụ 104/16B đến trụ 104/16B/6 nhánh rẽ 12,7kV Thị Trấn 4 tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, đo điện trở đất từ trụ 104/16B đến trụ 104/16B/6 nhánh rẽ 12,7kV Thị Trấn 4 tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, đo điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

4	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/27B đến trụ 104/27B/2; từ trụ 104/27B/2 đến trụ 104/27B/2/14T; 104/27B/2 đến trụ 104/27B/2/13P Thị Trấn 7 tuyến 479BC	Từ trụ 104/27B đến trụ 104/27B/2; từ trụ 104/27B/2 đến trụ 104/27B/2/14T; 104/27B/2 đến trụ 104/27B/2/13P nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 7 tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 104/27B đến trụ 104/27B/2; từ trụ 104/27B/2 đến trụ 104/27B/2/14T; 104/27B/2 đến trụ 104/27B/2/13P nhánh rẽ 22kV Thị Trấn 7 tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/29/22 đến trụ 104/29/22/3 Xưởng Cưa Hồ Văn Dũng tuyến 479BC	Từ trụ 104/29/22 đến trụ 104/29/22/3 nhánh rẽ 12,7kV Xưởng Cưa Hồ Văn Dũng tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 104/29/22 đến trụ 104/29/22/3 nhánh rẽ 12,7kV Xưởng Cưa Hồ Văn Dũng tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/29/25 đến trụ 104/29/25/9 Áp B 3 tuyến 479BC	Từ trụ 104/29/25 đến trụ 104/29/25/9 nhánh rẽ 12,7kV Áp B 3 tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 104/29/25 đến trụ 104/29/25/9 nhánh rẽ 12,7kV Áp B 3 tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/29/30B đến trụ 104/29/30B/22 Áp B 1 tuyến 479BC	Từ trụ 104/29/30B đến trụ 104/29/30B/22 nhánh rẽ 12,7kV Áp B 1 tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 104/29/30B đến trụ 104/29/30B/22 nhánh rẽ 12,7kV Áp B 1 tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/1/76B/1 đến trụ 104/1/76B/16 Hải Đặng Khoa tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/76B/1 đến trụ 104/1/76B/16 nhánh rẽ 22kV Hải Đặng Khoa tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 104/1/76B/1 đến trụ 104/1/76B/16 nhánh rẽ 22kV Hải Đặng Khoa tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104/1/76/1 đến trụ 104/1/76/12; từ trụ 104/1/76/9 đến trụ 104/1/76/9/8 Trạm Bơm Bến Đình tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/76/1 đến trụ 104/1/76/12; từ trụ 104/1/76/9 đến trụ 104/1/76/9/8 nhánh rẽ 22kV Trạm Bơm Bến Đình tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 104/1/76/1 đến trụ 104/1/76/12; từ trụ 104/1/76/9 đến trụ 104/1/76/9/8 nhánh rẽ 22kV Trạm Bơm Bến Đình tuyến 479BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 135 đến trụ 234 Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Từ trụ 135 đến trụ 234 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 135 đến trụ 234 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 153/1 đến trụ 153/5 Tân Lập tuyến 476BC	Từ trụ 153/1 đến trụ 153/5 nhánh rẽ 12,7kV Tân Lập tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 153/1 đến trụ 153/5 nhánh rẽ 12,7kV Tân Lập tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
12	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 160/1 đến trụ 160/10 Rừng Dầu 2 tuyến 476BC	Từ trụ 160/1 đến trụ 160/11 nhánh rẽ 12,7kV Rừng Dầu 2 tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 160/1 đến trụ 160/11 nhánh rẽ 12,7kV Rừng Dầu 2 tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

13	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 160/1P đến trụ 160/11P/19 Rừng Dầu 3 tuyến 476BC	Từ trụ 160/1P đến trụ 160/11P/19 nhánh rẽ 12,7kV Rừng Dầu 3 tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 160/1P đến trụ 160/11P/19 nhánh rẽ 12,7kV Rừng Dầu 3 tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
14	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 191 đến trụ 191/2; từ trụ 191/2/1 đến trụ 191/2/8; từ trụ 191/2/3B đến trụ 191/3B/4 Long Phi tuyến 476BC	Từ trụ 191 đến trụ 191/2; từ trụ 191/2/1 đến trụ 191/2/8; từ trụ 191/2/3B đến trụ 191/3B/4 nhánh rẽ 22kV Long Phi tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 191 đến trụ 191/2; từ trụ 191/2/1 đến trụ 191/2/8; từ trụ 191/2/3B đến trụ 191/3B/4 Long Phi tuyến 476BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
15	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 1 đến trụ 36 Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 475BC - 473BC	Từ trụ 1 đến trụ 36 đường dây 22kV 2 mạch Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 475BC - 473BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 1 đến trụ 36 đường dây 22kV 2 mạch Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 475BC - 473BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
16	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 18 đến trụ 53 Bến Cầu - Việt Nam Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Từ trụ 18 đến trụ 53 Bến Cầu - Việt Nam Mộc Bài đường dây 22kV 2 mạch tuyến 471MB - 473MB	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 18 đến trụ 53 Bến Cầu - Việt Nam Mộc Bài đường dây 22kV 2 mạch tuyến 471MB - 473MB	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
17	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 1 đến trụ 31 Bến Cầu - Campuchia 1 tuyến 475MB - 477MB	Từ trụ 1 đến trụ 31 Bến Cầu - Campuchia 1 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 475MB - 477MB	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 1 đến trụ 31 Bến Cầu - Campuchia 1 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 475MB - 477MB	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
18	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 19 đến trụ 54B Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC - 477BC	Từ trụ 19 đến trụ 54B đường dây 22kV 2 mạch Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC - 477BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 19 đến trụ 54B đường dây 22kV 2 mạch Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC - 477BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
19	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 54B đến trụ 63 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 471MB - 474BC	Từ trụ 54B đến trụ 63 đường dây 22kV 2 mạch Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 471MB - 474BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất từ trụ 54B đến trụ 63 đường dây 22kV 2 mạch Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 471MB - 474BC	Gỡ tổ chim, do điện trở đất	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
20	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 10 Bình Linh tuyến 476HT	Từ trụ 60 đến trụ 64 Thanh Đức - Bầu Nặng tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 60 đến trụ 64 Thanh Đức - Bầu Nặng tuyến 476HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
21	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/70 Lộc Hiệp tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/20 đến trụ 471/2/51 Cao su Bến Cùi tuyến 475TĐ	Tháo lắp bảng số trụ, cắm treo từ trụ 471/2/20 đến trụ 471/2/51 Cao su Bến Cùi tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
22	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	- Tuyến 471HT - Tuyến 477HT	Từ trụ 14 đến trụ 59 Thanh Đức - Bầu Nặng tuyến 471HT, 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 14 đến trụ 59 Thanh Đức - Bầu Nặng tuyến 471HT, 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

23	18-12-25	07h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 92/101A Xóm Bó 22 tuyến 472TĐ	Từ trụ 92/98 đến trụ 92/102 tuyến 472TĐ	Cây TBA 50kVA trụ 92/98 và trụ 92/102 tuyến 472TĐ, cắt dùm dây, đầu lèo sang tải hạ áp từ trụ 92/98 đến trụ 92/102, nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Xóm Bó xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 92/101A Xóm Bó 22 tuyến 472TĐ	77	0,6468	0,0013	0,0000	0,0000	0,040	580
24	18-12-25	07h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 92/74B Xóm Bó 20 tuyến 472TĐ	Từ trụ 92/82 tuyến 472TĐ	Cây TBA 50kVA trụ 92/82 tuyến 472TĐ, sang tải hạ áp từ trụ 92/74B đến trụ 92/82, nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Xóm Bó xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 92/74B Xóm Bó 20 tuyến 472TĐ	113	0,9493	0,0019	0,0000	0,0000	0,040	580
25	18-12-25	07h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 75/19B Áp Rộc tuyến 472TĐ	Từ trụ 75/19B đến trụ 75/19B/10 tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 75/19B đến trụ 75/19B/10 tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
26	18-12-25	07h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 75/26A Áp Rộc tuyến 472TĐ	Từ trụ 75/26A đến trụ 75/26A/21 tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 75/26A đến trụ 75/26A/21 tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
27	18-12-25	07h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 75/33B Áp Rộc tuyến 472TĐ	Từ trụ 75/33B đến trụ 75/33B/9 tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 75/33B đến trụ 75/33B/9 tuyến 472TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
28	18-12-25	07h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, có lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
29	18-12-25	07h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
30	18-12-25	07h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 37,5kVA trụ 26A/2/1 Trại mộc Minh Thụ tuyến 473TĐ	Trạm 37,5kVA trụ 26A/2/1 Trại mộc Minh Thụ tuyến 473TĐ	Thay TI, điện kế định kỳ Khách hàng Minh Thụ	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Minh Thụ	Cắt FCO Trạm 37,5kVA trụ 26A/2/1 Trại mộc Minh Thụ tuyến 473TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	580
31	18-12-25	07h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 15kVA trụ 42/65/77/4 Đền đường Phước Thạnh tuyến 477TĐ	Trạm 15kVA trụ 42/65/77/4 Đền đường Phước Thạnh tuyến 477TĐ	Thay TI, điện kế định kỳ Khách hàng Phòng Kinh tế xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Phòng Kinh tế xã Phước Thạnh, tỉnh Tây Ninh	Cắt FCO Trạm 15kVA trụ 42/65/77/4 Đền đường Phước Thạnh tuyến 477TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	580
32	18-12-25	07h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 50kVA trụ 42/65/94/5/1A/1 Trường TH Phước Hội tuyến 477TĐ	Trạm 50kVA trụ 42/65/94/5/1A/1 Trường TH Phước Hội tuyến 477TĐ	Thay điện kế định kỳ Khách hàng Trường Tiểu học Phước Hội	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Trường Tiểu học Phước Hội	Cắt FCO Trạm 50kVA trụ 42/65/94/5/1A/1 Trường TH Phước Hội tuyến 477TĐ	1	0,0084	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	580
33	18-12-25	07h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 25kVA trụ 42/65/54A/1 Trường THCS Phước Thạnh tuyến 477TĐ	Trạm 25kVA trụ 42/65/54A/1 Trường THCS Phước Thạnh tuyến 477TĐ	Thay TI, điện kế định kỳ Khách hàng Trường THCS Phước Thạnh	Thay hệ thống đo đếm định kỳ	2	Trường THCS Phước Thạnh	Cắt FCO Trạm 25kVA trụ 42/65/54A/1 Trường THCS Phước Thạnh tuyến 477TĐ	2	0,0168	0,0000	0,0000	0,0000	0,040	340

34	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 103/10 đến trụ 103/12, từ trụ 103/13 đến trụ 103/13/14P Nguyễn Văn Linh tuyển 473LH	Từ trụ 103/10 đến trụ 103/12, từ trụ 103/13 đến trụ 103/13/14P Nguyễn Văn Linh tuyển 473LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 103/10 đến trụ 103/12, từ trụ 103/13 đến trụ 103/13/14P Nguyễn Văn Linh tuyển 473LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
35	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Phú I trụ 103/13/14P Nguyễn Văn Linh tuyển 473LH	Trạm 50kVA Trường Phú I trụ 103/13/14P Nguyễn Văn Linh tuyển 473LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Phú I trụ 103/13/14P Nguyễn Văn Linh tuyển 473LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
36	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm 400kVA Công ty TNHH MTV Sân Cu trụ 20/23B/4P Nguyễn Văn Linh tuyển 471LH	Trạm 400kVA Công ty TNHH MTV Sân Cu trụ 20/23B/4P Nguyễn Văn Linh tuyển 471LH	Thay TI trạm 400kVA Công ty TNHH MTV Sân Cu trụ 20/23B/4P Nguyễn Văn Linh tuyển 471LH	Thay định kỳ	14	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt CB, 3FCO trạm 400kVA Công ty TNHH MTV Sân Cu trụ 20/23B/4P Nguyễn Văn Linh tuyển 471LH	1	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,262	2.094	
37	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm 160kVA Diệp Mình Nhứt 2 trụ 20/1B Nguyễn Lương Bằng tuyển 478TĐ	Trạm 160kVA Diệp Minh Nhứt 2 trụ 20/1B Nguyễn Lương Bằng tuyển 478TĐ	Thay công tơ trạm 160kVA Diệp Minh Nhứt 2 trụ 20/1B Nguyễn Lương Bằng tuyển 478TĐ	Thay định kỳ	7	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt CB, 3FCO trạm 160kVA Diệp Minh Nhứt 2 trụ 20/1B Nguyễn Lương Bằng tuyển 478TĐ	1	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,131	1.047	
38	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm 3x15kVA Bảo hiểm xã hội TXHT trụ 122B/1 Lý Thường Kiệt tuyển 482TN	Trạm 3x15kVA Bảo hiểm xã hội TXHT trụ 122B/1 Lý Thường Kiệt tuyển 482TN	Thay công tơ trạm 3x15kVA Bảo hiểm xã hội TXHT trụ 122B/1 Lý Thường Kiệt tuyển 482TN	Thay định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt CB, 3FCO trạm 3x15kVA Bảo hiểm xã hội TXHT trụ 122B/1 Lý Thường Kiệt tuyển 482TN	1	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,039	314	
39	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm 3x15kVA Thực phẩm chay Âu Lạc trụ 117C Lý Thường Kiệt tuyển 482TN	Trạm 3x15kVA Thực phẩm chay Âu Lạc trụ 117C Lý Thường Kiệt tuyển 482TN	Thay công tơ trạm 3x15kVA Thực phẩm chay Âu Lạc trụ 117C Lý Thường Kiệt tuyển 482TN	Thay định kỳ	2	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt CB, 3FCO trạm 3x15kVA Thực phẩm chay Âu Lạc trụ 117C Lý Thường Kiệt tuyển 482TN	1	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,039	314	
40	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm 180kVA Trường THPT Lý Thường Kiệt trụ 126/1 Lý Thường Kiệt tuyển 482TN	Trạm 180kVA Trường THPT Lý Thường Kiệt trụ 126/1 Lý Thường Kiệt tuyển 482TN	Thay công tơ, TI trạm 180kVA Trường THPT Lý Thường Kiệt trụ 126/1 Lý Thường Kiệt tuyển 482TN	Thay định kỳ	8	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt CB, 3FCO trạm 180kVA Trường THPT Lý Thường Kiệt trụ 126/1 Lý Thường Kiệt tuyển 482TN	1	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,157	1.257	
41	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm 160kVA BCH Quân sự Hòa Thành trụ 55/1 Trần Phú tuyển 475LH	Trạm 160kVA BCH Quân sự Hòa Thành trụ 55/1 Trần Phú tuyển 475LH	Thay công tơ, TI trạm 160kVA BCH Quân sự Hòa Thành trụ 55/1 Trần Phú tuyển 475LH	Thay định kỳ	7	Trạm chuyên dùng khách hàng	Cắt CB, 3FCO trạm 160kVA BCH Quân sự Hòa Thành trụ 55/1 Trần Phú tuyển 475LH	1	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,131	1.047	
42	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm 250kVA Ca Bảo Đạo G trụ 178B Phạm Hùng tuyển 482TN (đang vận hành tuyển 477LH)	Trạm 250kVA Ca Bảo Đạo G trụ 178B Phạm Hùng tuyển 482TN (đang vận hành tuyển 477LH)	Hạ nấc máy biến áp trạm 250kVA Ca Bảo Đạo G trụ 178B Phạm Hùng tuyển 482TN (đang vận hành tuyển 477LH)	Xử lý điện áp cao	11	Khu phố Long Chí phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO trạm 250kVA Ca Bảo Đạo G trụ 178B Phạm Hùng tuyển 482TN (đang vận hành tuyển 477LH)	74	0,6335	0,0013	0,0330	0,0001	0,196	1.571	
43	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm 250kVA Ca Bảo Đạo R trụ 186A Phạm Hùng tuyển 482TN (đang vận hành tuyển 477LH)	Trạm 250kVA Ca Bảo Đạo R trụ 186A Phạm Hùng tuyển 482TN (đang vận hành tuyển 477LH)	Hạ nấc máy biến áp trạm 250kVA Ca Bảo Đạo R trụ 186A Phạm Hùng tuyển 482TN (đang vận hành tuyển 477LH)	Xử lý điện áp cao	11	Khu phố Long Chí phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO trạm 250kVA Ca Bảo Đạo R trụ 186A Phạm Hùng tuyển 482TN (đang vận hành tuyển 477LH)	106	0,9074	0,0019	0,0472	0,0001	0,196	1.571	

44	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm 3x50kVA Trần Phú K trụ 65B/2B Trần Phú tuyển 474TN (đang vận hành tuyển 479LH)	Trạm 3x50kVA Trần Phú K trụ 65B/2B Trần Phú tuyển 474TN (đang vận hành tuyển 479LH)	Hạ nấc máy biến áp trạm 3x50kVA Trần Phú K trụ 65B/2B Trần Phú tuyển 474TN (đang vận hành tuyển 479LH)	Xử lý điện áp cao	4	Khu phố Long Khuông phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO trạm 3x50kVA Trần Phú K trụ 65B/2B Trần Phú tuyển 474TN (đang vận hành tuyển 479LH)	128	1,0958	0,0023	0,0570	0,0001	0,079	628
45	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm 250kVA Ca Bảo Đạo R trụ 164B Phạm Hùng tuyển 482TN (đang vận hành tuyển 477LH)	Trạm 250kVA Ca Bảo Đạo R trụ 164B Phạm Hùng tuyển 482TN (đang vận hành tuyển 477LH)	Hạ nấc máy biến áp trạm 250kVA Ca Bảo Đạo R trụ 164B Phạm Hùng tuyển 482TN (đang vận hành tuyển 477LH)	Xử lý điện áp cao	11	Khu phố Long Chí phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO trạm 250kVA Ca Bảo Đạo R trụ 164B Phạm Hùng tuyển 482TN (đang vận hành tuyển 477LH)	110	0,9417	0,0020	0,0490	0,0001	0,196	1.571
46	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm 250kVA Cánh Nam G trụ 64B/1 Tôn Đức Thắng tuyển 482TN	Trạm 250kVA Cánh Nam G trụ 64B/1 Tôn Đức Thắng tuyển 482TN	Hạ nấc máy biến áp trạm 250kVA Cánh Nam G trụ 64B/1 Tôn Đức Thắng tuyển 482TN	Xử lý điện áp cao	11	Khu phố Long Thành phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO trạm 250kVA Cánh Nam G trụ 64B/1 Tôn Đức Thắng tuyển 482TN	89	0,7619	0,0016	0,0396	0,0001	0,196	1.571
47	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm 250kVA Long Chí G trụ 79/1 Tôn Đức Thắng tuyển 482TN	Trạm 250kVA Long Chí G trụ 79/1 Tôn Đức Thắng tuyển 482TN	Hạ nấc máy biến áp trạm 250kVA Long Chí G trụ 79/1 Tôn Đức Thắng tuyển 482TN	Xử lý điện áp cao	11	Khu phố Long Thành phường Hòa Thành	Cắt CB, FCO trạm 250kVA Long Chí G trụ 79/1 Tôn Đức Thắng tuyển 482TN	110	0,9417	0,0020	0,0490	0,0001	0,196	1.571
48	18-12-25	08h00	18-12-25	09h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 3x75kVA DNTN Hiếu Hiền trụ 50/32/1T tuyển 479TBI	Trụ 50/32/1T tuyển 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x75kVA DNTN Hiếu Hiền trụ 50/32/1T tuyển 479TBI	Thay công tơ định kỳ	3	Công ty cổ phần KD TM DV SX Bảo Khang Thịnh	Cắt 3FCO TBA 3x75kVA DNTN Hiếu Hiền trụ 50/32/1T tuyển 479TBI	1	0,0022	0,0000	0,0001	0,0000	0,007	11
49	18-12-25	09h30	18-12-25	10h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 250kVA Công ty Vinh Phát trụ 243/1 tuyển 479TBI	Trụ 243/1 tuyển 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 250kVA Công ty Vinh Phát trụ 243/1 tuyển 479TBI	Thay công tơ định kỳ	3	Chi nhánh Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Xúc tiến Đầu tư Vinh Phát	Cắt 3FCO TBA 250kVA Công ty Vinh Phát trụ 243/1 tuyển 479TBI	2	0,0029	0,0000	0,0001	0,0000	0,005	5
50	18-12-25	10h30	18-12-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 250kVA Cơ sở Quang 2 trụ 246/3/2 tuyển 479TBI	Trụ 246/3/2 tuyển 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 250kVA Cơ sở Quang 2 trụ 246/3/2 tuyển 479TBI	Thay công tơ định kỳ	3	Công ty TNHH TM - DV - XNK Thành Quang (TL)	Cắt 3FCO TBA 250kVA Cơ sở Quang 2 trụ 246/3/2 tuyển 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,005	5
51	18-12-25	13h30	18-12-25	15h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 250kVA Công ty TNHH MTV Ngô Trọng Phát trụ 248/1 tuyển 473TBI	Trụ 248/1 tuyển 473TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 250kVA Công ty TNHH MTV Ngô Trọng Phát trụ 248/1 tuyển 473TBI	Thay công tơ định kỳ	3	Công ty TNHH Dương Nam Long	Cắt 3FCO TBA 250kVA Công ty TNHH MTV Ngô Trọng Phát trụ 248/1 tuyển 473TBI	5	0,0108	0,0001	0,0004	0,0000	0,007	11
52	18-12-25	15h00	18-12-25	16h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 3x50kVA Cục Hải quan Tây Ninh (Chi cục Hải quan Cửa khẩu Xa Mát) trụ 272/3 tuyển 479TBI	Trụ 272/3 tuyển 479TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 3x50kVA Cục Hải quan Tây Ninh (Chi cục Hải quan Cửa khẩu Xa Mát) trụ 272/3 tuyển 479TBI	Thay công tơ định kỳ	3	Chi cục Hải quan Cửa khẩu Xa Mát	Cắt 3FCO TBA 3x50kVA Cục Hải quan Tây Ninh (Chi cục Hải quan Cửa khẩu Xa Mát) trụ 272/3 tuyển 479TBI	3	0,0043	0,0001	0,0002	0,0000	0,005	5
53	18-12-25	16h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	TBA 400kVA BQL Cửa khẩu Quốc tế Xa Mát trụ 283/2/2 tuyển 473TBI	Trụ 283/2/2 tuyển 473TBI	Thay công tơ định kỳ TBA 400kVA BQL Cửa khẩu Quốc tế Xa Mát trụ 283/2/2 tuyển 473TBI	Thay công tơ định kỳ	3	Ban Quản lý cửa khẩu Quốc tế Tây Ninh - trạm KSLH CKQT Xa Mát	Cắt 3FCO TBA 400kVA BQL Cửa khẩu Quốc tế Xa Mát trụ 283/2/2 tuyển 473TBI	3	0,0043	0,0001	0,0002	0,0000	0,005	5
54	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Tuyển 474, 479 trạm 110kV Tân Hưng	Từ trụ 85/110 đến trụ 85/208 tuyển 479TH, 474TH	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 85/110 đến trụ 85/208 tuyển 474TH, 479TH	Phát quang hành lang lưới điện	3	Không mất điện	Không cắt điện	41	0,3926	0,0007	0,0205	0,0000	0,034	309

55	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, đi dờ trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bê, dờ trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
56	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
57	18-12-25	08h00	18-12-25	11h30	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 25kVA trụ 86A/11 Cơ Thánh Vệ - B, trạm 50kVA trụ 86A/9 Cơ Thánh Vệ - C, trạm 250kVA trụ 86T/7B/1 Nguyễn Trọng Cát C, trạm 3x75kVA trụ 86T/15 Nguyễn Trọng Cát D tuyến 482TN	Từ trụ 86A/9 đến trụ 86A/11 đường Cơ Thánh Vệ tuyến 482TN, từ trụ 53/8 đến trụ 53/15 đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 482TN	Tháo gỡ MBA trạm 25kVA trụ 86A/11 Cơ Thánh Vệ - B, trạm 50kVA trụ 86A/9 Cơ Thánh Vệ - C, ép lèo chuyển tải cân pha hạ áp từ trụ 86A/9 đến trụ 86A/11 đường Cơ Thánh Vệ tuyến 482TN, từ trụ 53/8 đến trụ 53/15 đường Huỳnh Tấn Phát tuyến 482TN	Sửa chữa thường xuyên	15	Khu phố Hiệp Nghĩa, Hiệp Lễ phường Tân Ninh	- Cắt FCO và tháo hotline trạm trạm 25kVA trụ 86A/11 Cơ Thánh Vệ - B, trạm 50kVA trụ 86A/9 Cơ Thánh Vệ - C tuyến 482TN - Cắt CB 250kVA trụ 86T/7B/1 Nguyễn Trọng Cát C, trạm 3x75kVA trụ 86T/15 Nguyễn Trọng Cát D tuyến 482TN	308	1,0665	0,0051	0,0600	0,0003	0,514	1.800	
58	18-12-25	13h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 93/15B/2/1 Bình Minh tuyến 473TN	Từ trụ 93/15B/2/9 đến trụ 93/15B/2/11 Tủa Hai tuyến 473TN	Lắp mới TBA 50kVA trụ 93/15B/2/9, ép lèo, chuyển tải từ trụ 93/15B/2/9 đến trụ 93/15B/2/11 Tủa Hai tuyến 473TN	Sửa chữa thường xuyên	2	Khu phố 21 phường Tân Ninh	Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7 kV trụ 93/15B/2/1 Tủa Hai tuyến 473TN	69	0,2389	0,0011	0,0134	0,0001	0,023	80	
59	18-12-25	08h00	18-12-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 53/25/12 Xóm Mới 1-1 tuyến 474SD	Trạm 50kVA trụ 53/25/12 Xóm Mới 1-1 tuyến 474SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 53/25/12 tuyến 474SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Xóm Mới 1 xã Hảo Đức	Cắt 01LBFCO trụ 53/25/1 tuyến 474SD	60	0,2109	0,0010	0,0117	0,0001	0,011	40	
60	18-12-25	13h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 53/28/6/26 Tầm Long 13 tuyến 474SD	Trạm 50kVA trụ 53/28/6/26 Tầm Long 13 tuyến 474SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 53/28/6/26 tuyến 474SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Tầm Long xã Hảo Đức	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/28/6/26 Tầm Long 13 tuyến 474SD	50	0,1757	0,0008	0,0097	0,0000	0,011	40	
61	18-12-25	08h00	18-12-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 75kVA trụ 53/16/24 TT Châu Thành 5 tuyến 474SD	Trạm 75kVA trụ 53/16/24 TT Châu Thành 5 tuyến 474SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 53/16/24 tuyến 474SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Xóm Mới 1 xã Hảo Đức	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 53/16/24 TT Châu Thành 5 tuyến 474SD	121	0,4253	0,0020	0,0236	0,0001	0,011	40	
62	18-12-25	13h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Trung tâm thí nghiệm điện Tây Ninh	Trạm 50kVA trụ 53/28/11B/7 Tầm Long 8 tuyến 474SD	Trạm 50kVA trụ 53/28/11B/7 Tầm Long 8 tuyến 474SD	Thí nghiệm CBM, bảo trì trạm biến áp trạm trụ 53/28/11B/7 tuyến 474SD	Thí nghiệm định kỳ	1	Áp Xóm Mới 1 xã Hảo Đức	Cắt CB, FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 53/28/11B/7 Tầm Long 8 tuyến 474SD	16	0,0562	0,0003	0,0031	0,0000	0,011	40	
63	18-12-25	08h00	18-12-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 75kVA trụ 53/16/24 Thị Trấn Châu Thành -5 tuyến 474SD	Trạm 75kVA trụ 53/16/24 Thị Trấn Châu Thành -5 tuyến 474SD	Thay công tơ 3 pha điện từ không tương thích DCU trạm trụ 53/16/24 tuyến 474SD	Thay công tơ không tương thích DCU	1	Áp Xóm Mới 1 xã Hảo Đức	Cắt CB và FCO trạm 75kVA trụ 53/16/24 Thị Trấn Châu Thành -5 tuyến 474SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

64	18-12-25	08h00	18-12-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 250kVA trụ 131 Hòa Hội-9 tuyến 473SD	Trạm 250kVA trụ 131 Hòa Hội-9 tuyến 473SD	Thay công tơ 3 pha điện từ không tương thích DCU trạm trụ 131 tuyến 473SD	Thay công tơ không tương thích DCU	1	Áp Nam Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 131 Hòa Hội-9 tuyến 473SD	304	1,0684	0,0051	0,0592	0,0003	0,034	120	
65	18-12-25	13h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 250kVA trụ 180 Thành Long 8A tuyến 473SD	Trạm 250kVA trụ 180 Thành Long 8A tuyến 473SD	Thay công tơ 3 pha điện từ không tương thích DCU trạm trụ 180 tuyến 473SD	Thay công tơ không tương thích DCU	1	Áp Thành Tây xã Ninh Điền	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 180 Thành Long 8A tuyến 473SD	271	0,9524	0,0045	0,0528	0,0003	0,034	120	
66	18-12-25	13h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Trạm 250kVA trụ 186/119 Hiệp Phước 1 tuyến 473SD	Trạm 250kVA trụ 186/119 Hiệp Phước 1 tuyến 473SD	Thay công tơ 3 pha điện từ không tương thích DCU trạm trụ 186/119 tuyến 473SD	Thay công tơ không tương thích DCU	1	Áp Hiệp Phước xã Hòa Hội	Cắt CB và 3FCO trạm 250kVA trụ 186/119 Hiệp Phước 1 tuyến 473SD	135	0,4745	0,0023	0,0263	0,0001	0,034	120	
67	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/98/1 đến trụ 128/98/72 tuyến 476SD	Từ trụ 128/98/1 đến trụ 128/98/72 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 128/98/1 đến trụ 128/98/72 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
68	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/98/37B đến trụ 128/98/37B/30 tuyến 476SD	Từ trụ 128/98/37B đến trụ 128/98/37B/30 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 128/98/37B đến trụ 128/98/37B/30 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
69	18-12-25	07h30	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 25C/30/28/18/11/25 tuyến 478TB	Từ trụ 25C/30/28/18/11/25 đến trụ 25C/30/28/42 tuyến 478TB	Nâng công suất TBA trụ 25C/30/28/11/8 từ 50kVA lên 2x50kVA, phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	15	Khu phố An Đức phường An Tịnh	Cắt LBFCO trụ 25C/30/28/18/11/25 An Đức tuyến 478TB	790	7,7040	0,0135	0,4177	0,0007	0,181	1.719	
C. HOTLINE																					
	Không có																				

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	16-12-25	07h00	19-12-25	22h00	XNLD TN (CS1)	Ban QLDA Lưới điện Miền Nam và Công ty CP ĐT Phúc Dũng Nam	- Trạm 110kV Đức Huệ. - Đường dây 110kV 174 Trảng Bàng 2 - 171 Đức Huệ. - Đường dây 110kV 171 NMD.MT TTC Số 1 - 177 Đức Hòa 2.	- Ngăn 171 trạm 110kV Đức Huệ. - Đường dây 110kV 174 Trảng Bàng 2 - 171 Đức Huệ. - Đường dây 110kV 171 NMD.MT TTC Số 1 - 177 Đức Hòa 2.	- Chuyển đầu nối Đường dây 110kV 174 Trảng Bàng 2 - 171 Đức Huệ tại trụ T25A vào TBA 110kV An Hội để hình thành tuyến đường dây 110kV 174 Trảng Bàng 2 - 171 An Hội và 172 An Hội - 171 Đức Huệ. - Cài đặt, thử nghiệm, chỉnh định Relay tại các ngăn đối diện. - Nghiệm thu đóng điện công trình.	Thi công công trình Xây dựng mới trạm biến áp 110kV Thành Công 2 và XDM tuyến dây Đầu nối trạm 110kV Thành Công 2, 2 mạch	0	- Ngăn 171 trạm 110kV Đức Huệ. - Đường dây 110kV 174 Trảng Bàng 2 - 171 Đức Huệ. - Đường dây 110kV 171 NMD.MT TTC Số 1 - 177 Đức Hòa 2.	- Cắt điện có lập ngăn 171 trạm 110kV Đức Huệ.. - Cắt điện có lập đường dây 110kV 174 Trảng Bàng 2 - 171 Đức Huệ. - Cắt điện có lập đường dây 110kV 171 NMD.MT TTC Số 1 - 177 Đức Hòa 2.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện 04 ngày liên tục, không mất điện phụ tải.
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 142 Thanh Đức - Bầu Nặng tuyến 473TD	Tại trụ 142/8 Thanh Đức - Bầu Nặng tuyến 473TD	Lắp vật tư, phụ kiện, thay MBA nâng công suất từ 2x25kVA lên 2x50kVA, thay hệ thống đo đếm, thay cáp lực trạm, thu hồi vật tư và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 142/8 Thanh Đức - Bầu Nặng tuyến 473TD	Sửa chữa thường xuyên	20	Áp Khởi Trung, Khởi An xã Cầu Khởi.	Cắt LBFCO trụ 142 Thanh Đức - Bầu Nặng tuyến 473TD	544	5,3164	0,0098	0,2725	0,0005	0,229	2.061	

2	18-12-25	08h00	18-12-25	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 169/85C Trảng Cò tuyến 473TB	Từ trụ 169/85B đến trụ 169/85C; từ trụ 169/85C/36 đến trụ 169/85C/47/1 tuyến 473TB	Về việc nâng độ cao vượt đường phục vụ công tác vận tải hàng quả khô từ trụ 169/85B đến trụ 169/85C; từ trụ 169/85C/36 đến trụ 169/85C/47/1 tuyến 473TB	Chiết tính	25	Áp Trảng Cò xã Hưng Thuận	- Cắt 3LBFCO trụ 169/85C/1 và tháo 3 hotline trụ 169/85C Trảng Cò tuyến 473TB - Cắt 3LBFCO trụ 169/85B/1 và tháo 3 hotline trụ 169/85B Công ty Hồng Long 68 tuyến 473TB - Cắt CB trạm 25kVA trụ 169/84 Trảng Cò T.169/84 tuyến 473TB	465	4,2960	0,0080	0,2329	0,0004	0,905	8.145	
C. HOTLINE																					
1	18-12-25	08h00	18-12-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung Tâm Thí Nghiệm Điện Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 186 đến trụ 272 tuyến 473SD	Trụ 199, 200 tuyến 473SD	Thay sứ đứng bị bể trụ 199, 200 tuyến 473SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 473SD. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 63 Bến Sỏi tuyến 473SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
2	18-11-25	08h00	18-11-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Trung Tâm Thí Nghiệm Điện Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 186 đến trụ 272 tuyến 473SD	Trụ 227 tuyến 473SD	Thay sứ đứng bị bể trụ 227 tuyến 473SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 473SD. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 63 Bến Sỏi tuyến 473SD. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 201 Thành Đông tuyến 473SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
3	18-11-25	13h30	18-11-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Trung Tâm Thí Nghiệm Điện Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 186 đến trụ 272 tuyến 473SD	Trụ 227/4, 227/5, 227/6 tuyến 473SD	Thay sứ đứng bị bể trụ 227/4, 227/5, 227/6 tuyến 473SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 473SD. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 63 Bến Sỏi tuyến 473SD. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 201 Thành Đông tuyến 473SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
4	18-11-25	08h00	18-11-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Trung Tâm Thí Nghiệm Điện Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 186 đến trụ 272 tuyến 473SD	Trụ 250, 251, 252, 268, 269, 270 tuyến 473SD	Thay sứ đứng bị bể trụ 250, 251, 252, 268, 269, 270 tuyến 473SD	Xử lý khiếm khuyết	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 473SD. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 63 Bến Sỏi tuyến 473SD. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 201 Thành Đông tuyến 473SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cố lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên